

Số: 847/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 22 tháng 07 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đóng cửa mỏ khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại sông Kôn, xã An Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai của Công ty TNHH Trọng Điềm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Địa chất và khoáng sản; Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2025/TT-BNNMT ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, phương án đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu văn bản trong hoạt động đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 57/GP-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Trọng Điềm được phép khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại sông Kôn, xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn (nay là xã An Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai);*

*Theo Biên bản kiểm tra thực địa khu vực đóng cửa mỏ ngày 25 tháng 10 năm 2024 và Biên bản cuộc họp Hội đồng thẩm định Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản ngày 10 tháng 01 năm 2025; theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 81/TTr-SNNMT ngày 18 tháng 7 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đóng cửa mỏ khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại sông Kôn, xã An Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai đã cấp cho Công ty TNHH Trọng Điềm

theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 57/GP-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh với các nội dung sau đây:

- Mục đích đóng cửa mỏ: Để thanh lý tài nguyên thuộc phần diện tích đã khai thác; phục hồi môi trường các khu vực đã khai thác và giao đất cho UBND xã An Nhơn Tây để quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan; phục hồi môi trường đã khai thác.

- Diện tích đóng cửa mỏ: 01 ha được giới hạn bởi các điểm góc có hệ tọa độ theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Công ty TNHH Trọng Điềm đã hoàn thành cải tạo, phục hồi môi trường và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khai thác khoáng sản đối với mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại sông Kôn, xã An Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai.

**Điều 3.** Công ty TNHH Trọng Điềm có trách nhiệm:

1. Báo cáo với cơ quan chức năng có liên quan để thực hiện thủ tục bàn giao đối với khu vực có diện tích 01ha nêu trên để địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

2. Hoàn tất việc thanh lý hợp đồng thuê đất và các hợp đồng khác liên quan tới việc thực hiện khai thác khoáng sản phần diện tích khu vực khai thác được đóng cửa mỏ theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giao Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh hoàn trả số tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường cho Công ty TNHH Trọng Điềm theo quy định.

**Điều 5.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai, Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh, Chủ tịch UBND xã An Nhơn Tây, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Công ty TNHH Trọng Điềm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh: N.T.Thanh;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chi Cục ĐC&KS miền Trung;
- Lưu: VT, N4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**Phụ lục 1**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**TỌA ĐỘ RANH GIỚI KHU VỰC ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN**  
(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày    /    /2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

| <b>Hệ tọa độ VN 2000,<br/>múi chiếu 6°, KTT 111°00'</b> |             |             |
|---------------------------------------------------------|-------------|-------------|
| <b>Điểm</b>                                             | <b>X(m)</b> | <b>Y(m)</b> |
| <b>1</b>                                                | 1.536.308   | 289.269     |
| <b>2</b>                                                | 1.536.160   | 289.427     |
| <b>3</b>                                                | 1.536.111   | 289.384     |
| <b>4</b>                                                | 1.536.208   | 289.300     |
| <b>Diện tích 01 ha</b>                                  |             |             |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

BẢN ĐỒ KHU VỰC ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN

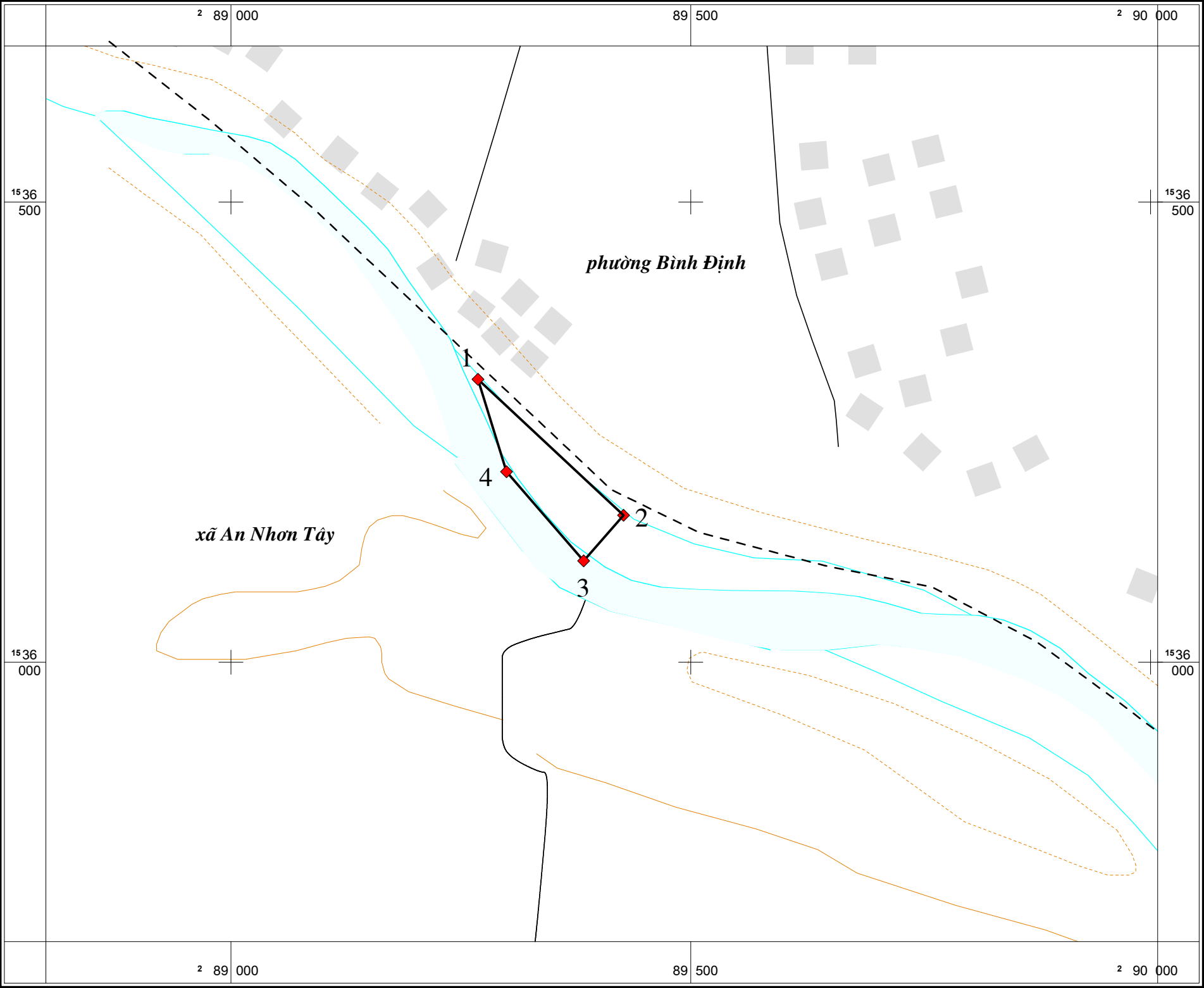
PHỤ LỤC 2

CÁT LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI SÔNG KÔN, XÃ AN NHƠN TÂY, TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số ...../..... ngày ..... tháng ..... năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

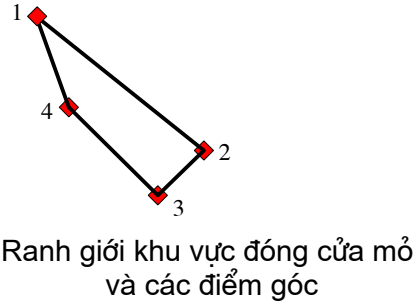
TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM KHÉP GÓC

| Số hiệu điểm góc  | Hệ toạ độ VN 2000<br>KTT 111 độ 00 phút,<br>múi 6 độ |         | Hệ toạ độ VN 2000<br>KTT 108 độ 15 phút,<br>múi 3 độ |         |
|-------------------|------------------------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------|
|                   | X(m)                                                 | Y(m)    | X(m)                                                 | Y(m)    |
| 1                 | 1.536.308                                            | 289.269 | 1.536.052                                            | 586.450 |
| 2                 | 1.536.160                                            | 289.427 | 1.535.906                                            | 586.610 |
| 3                 | 1.536.111                                            | 289.384 | 1.535.856                                            | 586.567 |
| 4                 | 1.536.208                                            | 289.300 | 1.535.952                                            | 586.482 |
| Diện tích: 1,0 ha |                                                      |         |                                                      |         |



CHỈ DẪN

- Đường đồng mức
- Sông Kôn
- Giao thông
- Ranh giới hành chính xã, phường
- Dân cư



Được trích lược từ tờ bản đồ VN2000 tỉnh Bình Định  
tỷ lệ 1/10.000, múi 6 độ, KTT 111 độ 00 phút

TỶ LỆ 1:5.000

